TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MIN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Diễm Q, sinh năm 1999

Địa chỉ thường trú: Khóm Tây Sơn, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Chổ ở hiện nay: Tổ E, Khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 089199014***

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoài N, sinh năm 1994

Địa chỉ thường trú: ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Chổ ở hiện nay: Tổ A, Khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 087094001***

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Diễm Q và ông Nguyễn Hoài N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm Q và ông Nguyễn Hoài N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Diễm Q và ông Nguyễn Hoài N không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Diễm Q và ông Nguyễn Hoài N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0004343 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Như vậy, bà Q được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 12- TP Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 12- TPHCM;
- UBND xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 08/2025, ngày 21/01/2025-UBND xã Long Hưng B);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Bảo Ngọc